

Ngày 30/06/2025	32,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-0.6%	-10.6%	-0.3%

	Q2/25	
ROE	32.3%	+/- YoY ▲ 8.2%

	Q2/25		
DT thuần	601	QoQ	YoY
		▲ 99.0 ▲ 19.7%	▲ 142 ▲ 30.9%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	1,103	YoY
		▲ 162 ▲ 17.3%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	91.1	QoQ	YoY
		▲ 21.9 ▲ 31.7%	▲ 30.9 ▲ 51.3%
	tỷ VNĐ		

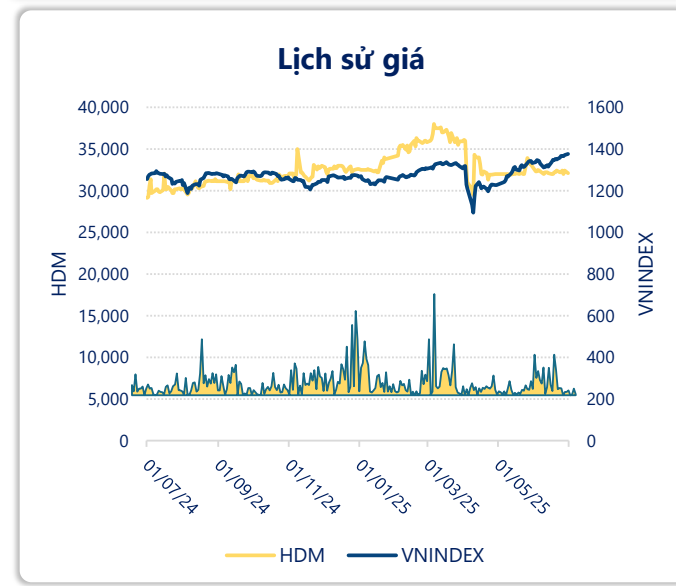
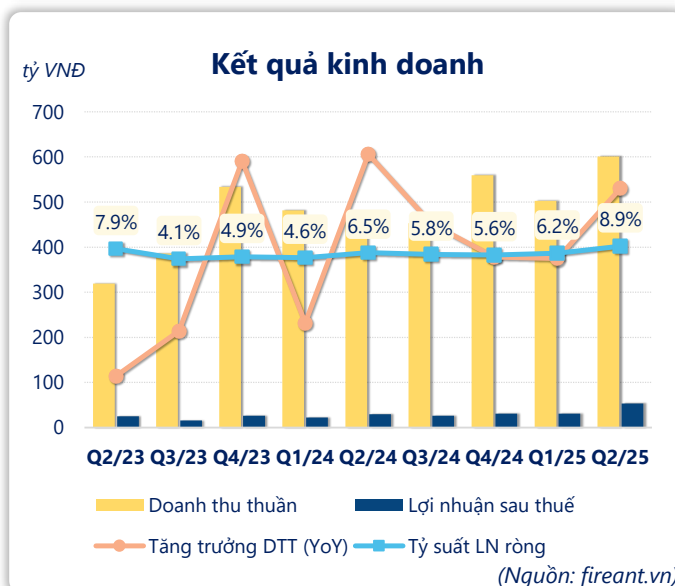
	6T 2025	
LN gộp	160	YoY
		▲ 44.0 ▲ 37.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	64.7	QoQ	YoY
		▲ 26.8 ▲ 70.7%	▲ 27.8 ▲ 75.3%
	tỷ VNĐ		

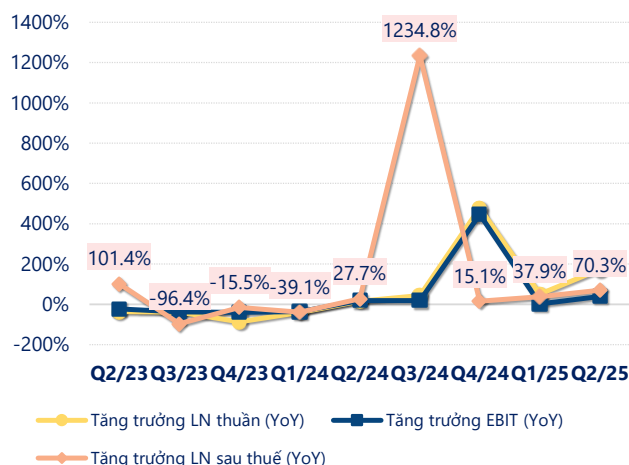
	6T 2025	
LN thuần	103	YoY
		▲ 38.8 ▲ 59.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	53.6	QoQ	YoY
		▲ 22.4 ▲ 71.7%	▲ 23.8 ▲ 79.8%
	tỷ VNĐ		

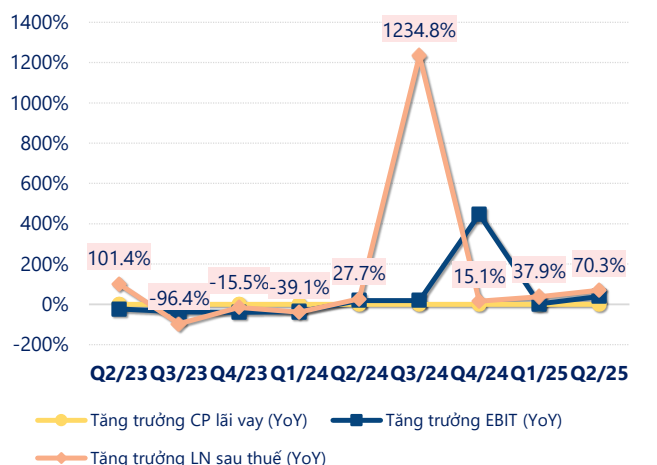
	6T 2025	
LN sau thuế	84.7	YoY
		▲ 32.7 ▲ 63.0%
	tỷ VNĐ	



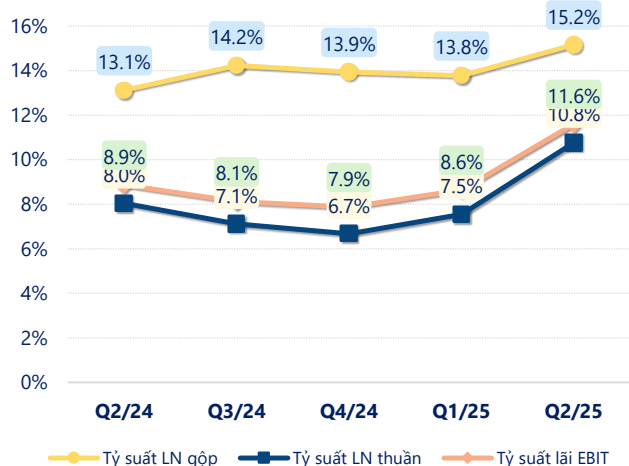
Tăng trưởng lợi nhuận



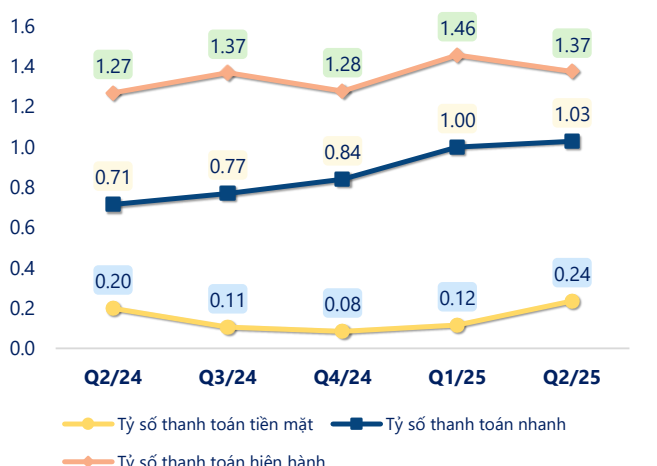
Tăng trưởng chi phí



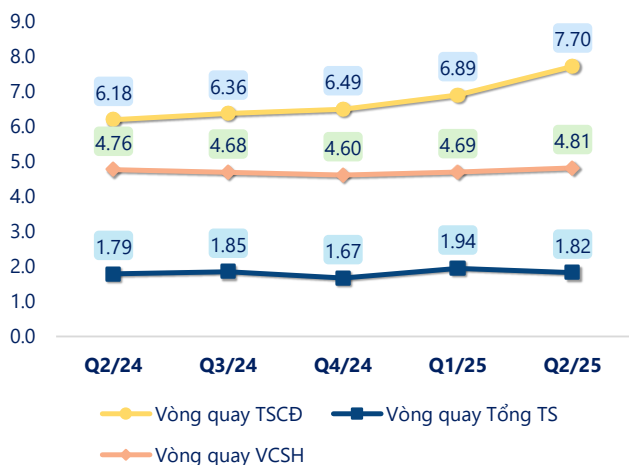
Tỷ suất lợi nhuận



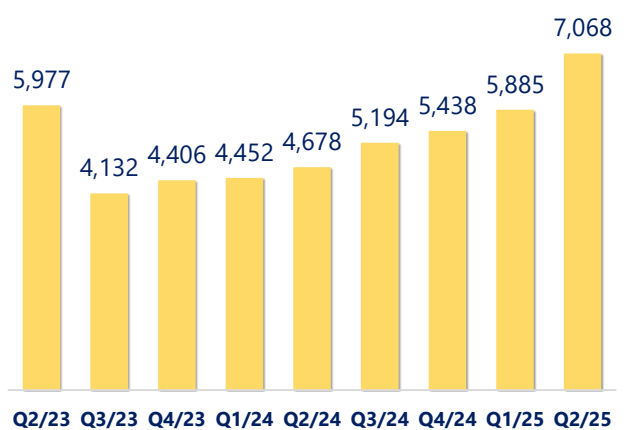
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	601	459	30.9%	1,103	941	17.3%
Giá vốn hàng bán	510	399	27.8%	943	825	14.4%
Lợi nhuận gộp	91.1	60.2	51.3%	160	116	37.8%
Doanh thu HĐTC	15.3	15.9	-3.6%	23.7	26.3	-9.9%
Chi phí TC	7.01	8.61	-18.5%	14.5	17.3	-16.1%
Chi phí lãi vay	3.46	3.83	-9.7%	7.60	8.69	-12.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	18.0	15.3	17.7%	33.6	30.3	11.0%
Chi phí QLDN	16.7	15.4	8.7%	33.3	30.7	8.2%
LN thuần từ HĐKD	64.7	36.9	75.3%	103	64.2	59.6%
Lợi nhuận khác	1.59	0.02	7844%	2.98	0.61	388%
LN trước thuế	66.3	36.9	79.6%	106	64.9	62.7%
Lợi nhuận sau thuế	53.6	29.8	79.8%	84.7	52.0	63.0%
LNST của CĐ cty mẹ	53.6	29.8	79.8%	84.7	52.0	63.0%

(Nguồn: fireant.vn)

